



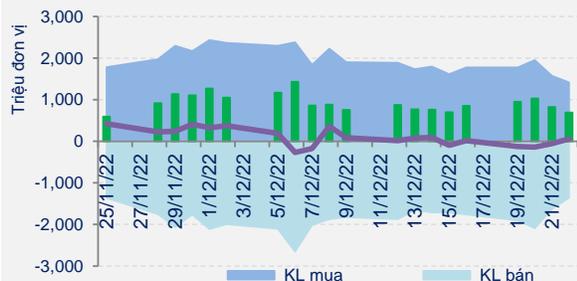
MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 22/12/2022

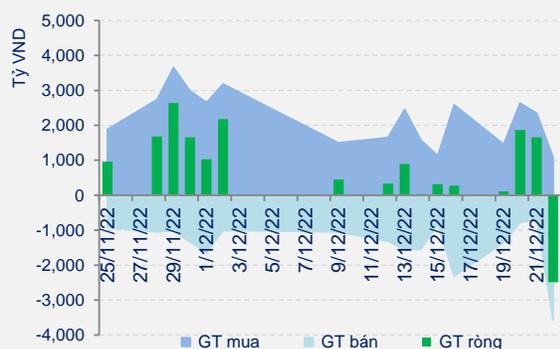
Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,022.61	205.79
% Thay đổi	↑ 0.37%	↑ 0.65%
KLGD (CP)	689,815,004	62,226,682
GTGD (tỷ đồng)	12,892.89	971.51
Tổng cung (CP)	1,353,494,899	96,476,300
Tổng cầu (CP)	1,413,416,953	99,016,700

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	128,049,889	85,601
KL mua (CP)	41,342,500	990,300
GT mua (tỷ đồng)	1,080.11	24.85
GT bán (tỷ đồng)	3,568.21	1.04
GT ròng (tỷ đồng)	(2,488.09)	23.81

Tương quan cung cầu HOSE



Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE



CÁC CỔ PHIẾU CÓ ẢNH HƯỞNG NHẤT ĐẾN VN-INDEX



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Áp lực bán gia tăng vào cuối phiên khiến cho mức tăng của VN-Index bị thu hẹp. Tương tự, HNX-Index cũng tăng ít hơn so với phiên sáng.

Kết phiên, VN-Index chốt ở mức 1.022,61 điểm, tăng 3,73 điểm trong phiên hôm nay. HNX-Index tăng 1,3 điểm lên 205,79 điểm. Thanh khoản thị trường hôm nay đạt hơn 14,2 ngàn tỷ đồng, không phải là mức cao nhưng vẫn là tạm ổn. VPB dẫn đầu toàn thị trường với khối lượng 52,4 triệu cổ phiếu với giá trị đạt 970 tỷ đồng.

Phiên hôm nay, toàn thị trường có 459 mã tăng 321, mã giảm và 209 mã tham chiếu. Sắc xanh hiện rõ nhất ở cổ phiếu tài chính ngân hàng, công nghệ thông tin, bất động sản và xây dựng.

VPB (+4,5%), VCB (+0,8%), VHM (+1%), BID (+1%), PLX (+3,9%), MBB (+1,7%), KDH (+7%), GVR (+2,1%), TPB (+3,5%), LPB (+4,3%) là những mã kéo VN-Index tăng mạnh nhất hôm nay.

Nhóm cổ phiếu ngân hàng là đầu tàu kéo thị trường trong phiên hôm nay. Ngoài những mã đã kể ở trên, có thể nhắc đến các mã khác như SHB (+0,5%), CTG (+0,4%), ACB (+0,4%), VIB (+1,3%), SSB (+1%)... đã giúp thị trường duy trì vững sắc xanh tăng điểm trên cả hai sàn trước áp lực bán có lúc dâng cao.

Trong khi đó, nhóm vận tải, hàng không lại khá tiêu cực với VJC (-0,3%), HVN (-5,6%)... đều giảm điểm. Hàng loạt cổ phiếu vận tải biển như TMS (-1%), STG (-6,9%), HAH (-1,7%), SGN (-0,8%), ASG (-1,1%) cũng không thoát khỏi sắc đỏ.

Sau 23 phiên liên tiếp mua ròng, khối ngoại quay trở lại bán ròng trong phiên hôm nay với giá trị ròng trên HOSE đạt 2.488,33 tỷ đồng. EIB là mã bị bán ròng mạnh nhất với 2.846 tỷ đồng. HPG là mã được mua ròng nhiều nhất với 70 tỷ đồng.

Trên thị trường phái sinh, hợp đồng tương lai VN30 tháng 1/2023 tăng nhẹ hơn so với chỉ số cơ sở VN30, qua đó chuyển mức basis từ dương sang âm nhẹ -0,64 điểm. Điều này cho thấy là các nhà giao dịch đang tỏ ra thận trọng hơn đối với xu hướng hiện tại của thị trường.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 22/12/2022

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-INDEX



VN-INDEX hồi phục nhẹ sau bốn phiên giảm điểm liên tiếp với thanh khoản tiếp tục suy giảm so với phiên trước đó và thấp hơn mức trung bình 20 phiên gần nhất cho thấy lực cầu mua lên là không thực sự mạnh. Áp lực bán gia tăng về cuối phiên đã thu hẹp một phần mức tăng của thị trường.

VN-INDEX tiếp tục kết phiên trên các ngưỡng hỗ trợ trung hạn quanh đường MA50 và ngưỡng Fibonacci Retracement 38,2% nên triển vọng để thị trường hồi phục được đánh giá cao hơn. Chúng tôi kỳ vọng, trong phiên giao dịch cuối tuần, lực cầu gia tăng có thể giúp cho thị trường hồi phục trở lại để hướng đến ngưỡng kháng cự ngắn hạn quanh 1.040 điểm (MA20).

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Sau nỗ lực hồi phục vào cuối phiên 21/12 thì phiên hôm nay VNINDEX chốt phiên tăng nhẹ 3.73 điểm (+0.37%) với khối lượng giao dịch thấp hơn trung bình 20 phiên khá nhiều. Mặc dù mức độ tăng điểm của VNINDEX phiên hôm nay là rất nhẹ nhưng lại có ý nghĩa tương đối quan trọng đến xu hướng vận động của thị trường. Chốt phiên hôm nay VNINDEX đóng cửa ở 1.022,61 điểm, với điểm số này VNINDEX vẫn nằm dưới đường MA20 nhưng tiếp tục duy trì được đóng cửa trên ngưỡng hỗ trợ tâm lý 1.000 điểm, biên độ giao động trong phiên hôm nay cũng khá hẹp đưa đến kỳ vọng giai đoạn điều chỉnh của thị trường có thể sắp kết thúc. Như chúng tôi thường xuyên nhận định gần đây, thị trường đang vận động trong khu vực điều chỉnh của sóng hồi đầu tiên sau downtrend và sóng hồi đầu tiên thường diễn ra mạnh mẽ, do đó có thể kỳ vọng sau điều chỉnh thị trường sẽ tiếp tục tiếp tục có đợt hồi phục tiếp theo trước khi tiệm cận ngưỡng kháng cự mạnh 1.150 điểm. Do đó, với góc nhìn ngắn hạn chúng tôi cho rằng nhà đầu tư có thể tham gia vào thị trường trong giai đoạn điều chỉnh hiện tại.

Xét xu hướng trung hạn, thị trường đang trong giai đoạn hồi phục nhưng không phải uptrend, giai đoạn hồi phục sau downtrend mới chỉ là giai đoạn vận động mang tính hồi kỹ thuật. Chúng tôi dự báo quá trình hồi phục của thị trường sẽ song hành với các giai đoạn điều chỉnh và biên dao động của VNINDEX (VN30) theo thời gian sẽ hẹp dần. Mặc dù vậy, giai đoạn điều chỉnh như hiện tại vẫn là cơ hội để các nhà đầu tư trung, dài hạn gia tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục để đón đầu đợt sóng hồi tiếp theo, mặt khác giai đoạn hồi phục cũng sẽ xuất hiện ngày càng nhiều cơ hội đầu tư ở các cổ phiếu mạnh đã thoát khỏi downtrend, tích lũy đủ và bắt đầu chu kỳ uptrend mới.

Theo nội dung phân tích trên, quan điểm của chúng tôi là giai đoạn hiện tại đang có cơ hội cho cả những nhà đầu tư ngắn hạn và trung, dài hạn nhằm đón đầu giai đoạn thị trường bước vào chu kỳ hồi phục tiếp theo. Đối với nhà đầu tư trung dài hạn nhà đầu tư nên tập trung tìm kiếm cơ hội ở những cổ phiếu có nền tảng cơ bản tốt, vẫn đang trong giai đoạn tăng trưởng và đang có biến động giá tích cực (các cổ phiếu đầu ngành, các cổ phiếu đang có xu hướng vượt đỉnh sớm hơn vận động của thị trường). Quý nhà đầu tư có thể tham khảo danh mục cổ phiếu khuyến nghị của chúng tôi để có quyết định hợp lý.



MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 22/12/2022

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

MÃ	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng mua dự kiến (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Điều kiện giải ngân
					P/E	T.trường Doanh thu	T.trường Lợi nhuận	
DPR	54.80	52-54	65-57	50	4.7	13.3%	23.8%	Theo dõi chờ giải ngân
DPM	43.70	41-43	51-53	37	2.8	37.6%	61.4%	Theo dõi chờ giải ngân
ANV	22.10	22-23	28-30	18	4.5	88.9%	1010.5%	Theo dõi chờ giải ngân
LPB	13.20	11.5-12.5	15-15.5	10.5	6.1	0.0%	61.3%	Theo dõi chờ giải ngân
IJC	12.95	13.5-14.3	18-19	12	5.1	42.3%	44.5%	Theo dõi chờ giải ngân
EVF	7.81	7.4-7.85	9-9.5	7	7.5	0.0%	-12.0%	Theo dõi chờ giải ngân
PLC	20.60	18.5-20	25-27	17	13.8	24.9%	1.3%	Theo dõi chờ giải ngân

DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ ĐANG MỞ

Ngày mở vị thế	MÃ	Giá hiện tại (1.000đ)	Giá mua (1.000đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Hiệu quả đầu tư (%)	Cập nhật Vị thế/trạng thái
18/11/2022	PVS	22.40	17.50	26-28	21	28.00%	Nắm giữ
21/11/2022	BMI	21.50	18.50	24-26	21	16.22%	Nắm giữ
25/11/2022	PVT	21.50	17.70	24-26	19.5	21.47%	Nắm giữ
5/12/2022	LPB	13.20	12.40	15-15.5	12	6.45%	Nắm giữ
12/12/2022	DPR	54.80	53.00	65-67	52	3.40%	Nắm giữ
12/12/2022	DBC	14.20	15.70	21-22	15	-9.55%	Bán, phạm dừng lỗ



TIN VĨ MÔ

HSBC: GDP Việt Nam tăng trưởng 8,1% năm 2022, nhưng cần chuẩn bị cho thời kỳ xuất khẩu "ngủ đông"

Theo báo cáo kinh tế vĩ mô châu Á được cập nhật hàng quý của HSBC, Việt Nam không tránh khỏi ảnh hưởng khi thương mại thế giới chậm lại, nhưng nhiều khả năng sẽ tiếp tục đứng đầu ASEAN về tăng trưởng.

Tăng giá điện cần hài hòa lợi ích

Điều chỉnh giá điện cần được đặt trên cơ sở các chi phí đầu vào đã được tính toán minh bạch, bảo đảm sự đồng thuận của xã hội.

Tín hiệu hồi sinh từ loạt dự án nghìn tỷ thua lỗ

Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp vừa có báo cáo liên quan đến việc xử lý các dự án, doanh nghiệp đầu tư nghìn tỷ thua lỗ ngành công thương. Trong số 12 dự án thua lỗ nghìn tỷ, có 5 dự án được khắc phục và có lãi, 7 dự án còn lại cũng có nhiều tín hiệu tích cực.

Gỡ nút thắt visa để hút khách quốc tế

Những nút thắt liên quan đến visa cần được tháo gỡ là kéo dài thời gian miễn visa, mở rộng danh sách quốc gia được cấp thị thực điện tử...

Tàu metro 1 lần bánh: Những kỳ vọng mới

Sau 10 năm chờ đợi, sự kiện tàu metro 1 lần bánh đánh dấu cột mốc quan trọng trong quá trình triển khai dự án, tiến tới khai thác thương mại cuối năm 2023.

Đốc thúc nhà thầu đẩy tiến độ 'siêu dự án' sân bay Long Thành

Sau gần 2 năm triển khai xây dựng, sân bay Long Thành đã dần nên hình hài. Tuy nhiên, việc thiếu mặt bằng và gói thầu quan trọng trị giá hơn 35.000 tỷ đồng ở hạng mục nhà ga phải hủy thầu, đấu thầu lại đã đẩy tiến độ chung toàn dự án trượt xa so với tiến độ đặt ra.

Cục Thuế Vĩnh Phúc thu ngân sách vượt dự toán 4.223 tỷ đồng

Năm 2022, Cục Thuế Vĩnh Phúc thực hiện thu ngân sách nhà nước ước đạt 31.500 tỷ đồng, bằng 115,5% so với dự toán pháp lệnh (tương ứng vượt 4.223 tỷ đồng), bằng 111,5% so với cùng kỳ.



TIN DOANH NGHIỆP

Nhiều yếu tố bất lợi, Công ty chứng khoán hạ dự báo lợi nhuận Hòa Phát

Riêng trong quý 4/2022, dự báo lợi nhuận ròng chỉ HPG chỉ vọt vọt 120 tỷ đồng, thấp hơn rất nhiều số lãi 7.400 tỷ cùng kỳ năm 2021.

Thị trường không thuận lợi, một doanh nghiệp thủy sản phải tạm dừng phát hành cổ phiếu

Chốt phiên 22/12, SPV "tắt thanh khoản" và dừng ở mốc tham chiếu 13.200 đồng/cp.

Sau Chứng khoán APEC, đến lượt Đầu tư IDJ rút hồ sơ tăng vốn nghìn tỷ

Sau khoảng 3 tháng chốt phương án tăng gấp đôi vốn điều lệ, thị giá cổ phiếu IDJ đã giảm thêm 38%.

PDR trôi về đáy sau nhịp hồi ngắn ngủi, Chủ tịch Phát Đạt lại bị bán giải chấp thêm hàng triệu cổ phiếu

Trước đó, chỉ trong 5 phiên tăng trần liên tiếp từ 29/11 đến phiên 5/12, ông Đạt đã nhiều lần bị CTCK bán giải chấp với tổng khối lượng hơn 30 triệu đơn vị.

Hơn 400 mã trái phiếu do TCBS tư vấn phát hành được thanh toán

Ngày 20.12, Công ty Chứng khoán Kỹ thương (TCBS) thông báo lô trái phiếu 10.000 tỷ đồng do công ty tư vấn phát hành đã hoàn tất thanh toán lãi và gốc trong tháng 12/2022.

Lãnh đạo TTC AgriS hoàn tất mua 100% số lượng cổ phiếu đăng ký

Hội đồng quản trị TTC AgriS hoàn tất mua vào gần 8 triệu cổ phiếu SBT đã đăng ký trước đó.

Chứng khoán APEC (APS) rút hồ sơ chào bán cổ phiếu tăng vốn khi thị giá giảm sâu từ đỉnh

Nếu xét tại thời điểm Chứng khoán APEC quyết định tăng vốn lên gấp đôi, cổ phiếu APS đã mất gần 30% sau nửa năm.

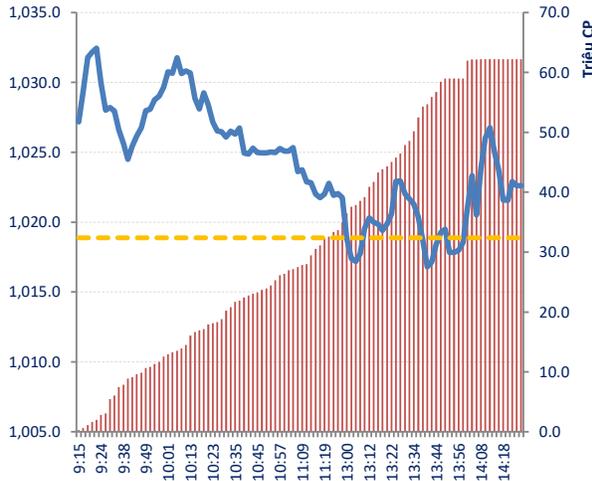
HPX rơi xuống mức thấp nhất kể từ khi niêm yết, Chủ tịch Hải Phát Invest vẫn muốn bán 10 triệu cổ phiếu

Cổ phiếu HPX đã "bốc hơi" gần 80% so với đầu tháng 11. Vốn hóa thị trường cũng theo đó bị thổi bay hơn 6.000 tỷ đồng trong chưa đầy 2 tháng, chỉ còn khoảng 1.600 tỷ đồng.

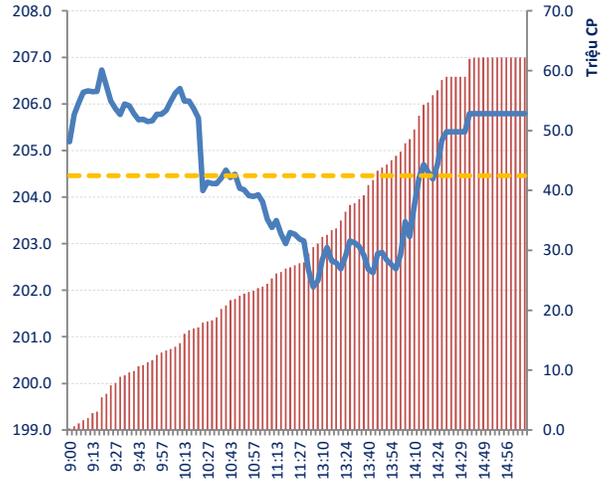


THỐNG KÊ GIAO DỊCH

KLGD và VN-Index trong phiên



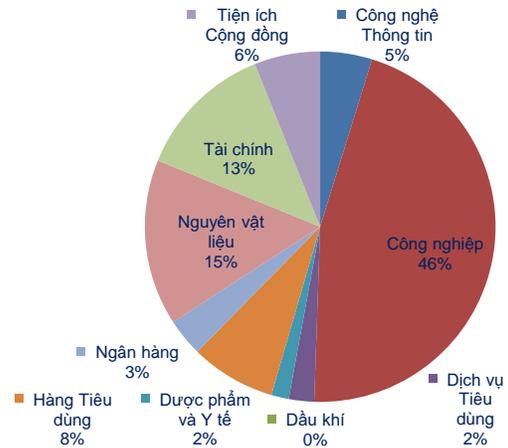
KLGD và HNX-Index trong phiên



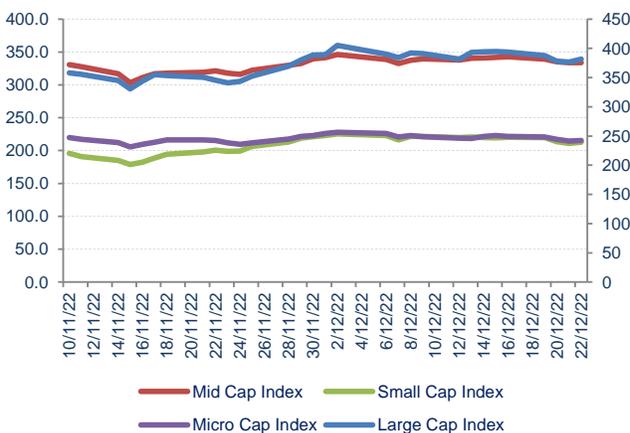
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



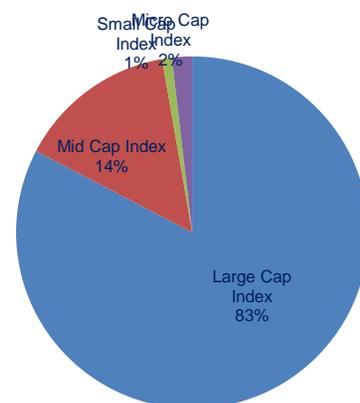
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	HPG	3,640,000	EIB	101,660,389
2	NVL	1,735,700	DXG	1,023,300
3	SSI	1,298,000	VRE	508,900
4	VND	1,249,500	KBC	390,900
5	FUEVFVND	1,046,100	SCR	348,000

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVS	500,000	VTV	29,900
2	IDC	352,000	PSE	13,300
3	SHS	32,100	PGS	10,400
4	DTD	30,000	TNG	7,200
5	TVD	20,000	THD	3,000

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
EIB	28.80	28.00	↓ -2.78%	128,202,356
VPB	17.65	18.45	↑ 4.53%	53,534,200
NVL	15.20	15.50	↑ 1.97%	29,792,700
VND	14.65	14.55	↓ -0.68%	26,054,800
LPB	12.65	13.20	↑ 4.35%	21,138,900

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHS	9.10	8.90	↓ -2.20%	16,935,561
CEO	18.80	19.70	↑ 4.79%	8,997,282
PVS	21.80	22.40	↑ 2.75%	3,640,764
IDC	34.00	34.30	↑ 0.88%	2,150,781
SAF	60.00	60.00	→ 0.00%	2,007,848

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
EVF	7.30	7.81	0.51	↑ 6.99%
DHA	33.65	36.00	2.35	↑ 6.98%
KDH	25.10	26.85	1.75	↑ 6.97%
SVC	101.00	108.00	7.00	↑ 6.93%
THI	21.65	23.15	1.50	↑ 6.93%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
ADC	17.10	18.80	1.70	↑ 9.94%
CAN	44.30	48.70	4.40	↑ 9.93%
GDW	19.20	21.10	1.90	↑ 9.90%
EVS	10.30	11.30	1.00	↑ 9.71%
TSB	11.50	12.60	1.10	↑ 9.57%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HU3	6.17	5.74	-0.43	↓ -6.97%
ACL	11.50	10.70	-0.80	↓ -6.96%
IBC	3.46	3.22	-0.24	↓ -6.94%
PDN	140.20	130.50	-9.70	↓ -6.92%
VPD	28.20	26.25	-1.95	↓ -6.91%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
L40	21.00	18.90	-2.10	↓ -10.00%
TXM	4.00	3.60	-0.40	↓ -10.00%
SJ1	13.10	11.80	-1.30	↓ -9.92%
PTD	14.40	13.00	-1.40	↓ -9.72%
BST	17.50	15.80	-1.70	↓ -9.71%

(*) Giá điều chỉnh



CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
EIB	128,202,356	14.5%	2,223	12.6	1.7
VPB	53,534,200	19.2%	2,742	6.7	1.2
NVL	29,792,700	6.5%	1,466	10.6	0.7
VND	26,054,800	17.0%	2,092	7.0	1.2
LPB	21,138,900	23.0%	2,952	4.5	1.0

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHS	16,935,561	25.5%	1,017	8.7	0.8
CEO	8,997,282	8.8%	1,210	16.3	1.4
PVS	3,640,764	3.9%	1,045	21.4	0.8
IDC	2,150,781	36.2%	6,373	5.4	1.8
SAF	2,007,848	30.0%	4,078	14.7	4.4

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
EVF	↑ 7.0%	8.1%	955	8.2	0.7
DHA	↑ 7.0%	16.9%	5,028	7.2	1.2
KDH	↑ 7.0%	12.6%	1,974	13.6	1.6
SVC	↑ 6.9%	15.5%	9,593	11.3	1.6
THI	↑ 6.9%	3.2%	965	24.0	0.9

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
ADC	↑ 9.9%	15.9%	2,612	7.2	1.0
CAN	↑ 9.9%	13.8%	4,040	12.1	1.7
GDW	↑ 9.9%	15.0%	2,678	7.9	1.2
EVS	↑ 9.7%	31.9%	6,014	1.9	0.6
TSB	↑ 9.6%	4.2%	493	25.6	1.1

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	3,640,000	18.5%	3,079	6.1	1.1
NVL	1,735,700	6.5%	1,466	10.6	0.7
SSI	1,298,000	14.5%	2,144	8.9	1.3
VND	1,249,500	17.0%	2,092	7.0	1.2
FUEVFVND	1,046,100	N/A	N/A	N/A	N/A

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	500,000	3.9%	1,045	21.4	0.8
IDC	352,000	36.2%	6,373	5.4	1.8
SHS	32,100	25.5%	1,017	8.7	0.8
DTD	30,000	11.4%	2,702	4.5	0.6
TVD	20,000	19.9%	2,379	3.4	0.7

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	375,289	22.0%	5,582	14.2	2.9
VHM	213,364	23.5%	7,265	6.7	1.5
VIC	209,766	0.6%	214	256.7	1.5
BID	197,282	17.5%	3,207	12.2	2.0
GAS	193,692	23.9%	7,058	14.3	3.3

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
KSF	21,180	6.8%	1,475	47.8	3.1
THD	13,020	12.6%	2,214	16.8	2.2
IDC	11,319	36.2%	6,373	5.4	1.8
BAB	10,818	7.9%	907	14.7	1.1
PVS	10,706	3.9%	1,045	21.4	0.8

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
TDC	3.16	17.4%	2,235	4.6	0.7
DXG	3.07	5.9%	1,380	9.9	0.6
PET	3.02	8.9%	1,980	9.6	0.8
LDG	2.98	4.6%	592	7.2	0.3
DIG	2.90	12.6%	1,586	10.2	1.3

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
L14	4.60	26.5%	5,055	9.2	3.9
APS	3.68	10.4%	1,598	5.7	0.7
CEO	3.68	8.8%	1,210	16.3	1.4
API	3.31	22.0%	2,340	4.1	0.9
IDJ	3.27	11.7%	1,309	6.3	0.7

THỐNG KÊ GIAO DỊCH THEO LOẠI NĐT

Giá trị ròng theo loại hình NĐT 5 phiên gần nhất (tỷ đồng)


Top Mua ròng Cá nhân trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
EIB	1,330.94	14.5%	2,223	12.6	1.7
MSB	35.44	19.2%	2,311	5.4	1.0
DXG	24.87	5.9%	1,380	9.9	0.6
SBT	20.60	8.9%	1,194	12.5	1.0
KBC	9.07	13.1%	2,936	7.3	0.9

Top Bán ròng Cá nhân trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
VHM	-40.04	23.5%	7,265	6.7	1.5
CTG	-30.85	15.5%	3,240	8.5	1.3
FUEVFNVD	-23.97	N/A	N/A	N/A	N/A
DGC	-22.20	67.9%	15,720	3.8	2.1
SSI	-21.94	14.5%	2,144	8.9	1.3

Top Mua ròng Cá nhân nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
STB	10.71	11.6%	2,200	10.6	1.2
SSI	7.94	14.5%	2,144	8.9	1.3
CTG	7.86	15.5%	3,240	8.5	1.3
HPG	3.97	18.5%	3,079	6.1	1.1
VPG	2.77	15.7%	3,028	4.6	0.7

Top Bán ròng Cá nhân nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	-11.49	25.0%	4,233	18.2	4.8
DIG	-9.73	12.6%	1,586	10.2	1.3
HPX	-1.65	7.3%	855	6.4	0.5
SCR	-0.95	2.8%	366	15.6	0.4
SJD	-0.60	18.9%	2,774	5.4	0.9

Top Mua ròng Tổ chức trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
EIB	1,515.55	14.5%	2,223	12.6	1.7
HDB	20.58	22.1%	2,996	5.6	1.1
MWG	11.40	22.9%	3,467	13.4	2.9
ACB	8.17	26.4%	3,922	5.8	1.4
GEX	7.22	2.4%	591	22.9	0.6

Top Bán ròng Tổ chức trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	-70.64	18.5%	3,079	6.1	1.1
MSB	-35.66	19.2%	2,311	5.4	1.0
SBT	-19.59	8.9%	1,194	12.5	1.0
NVL	-12.02	6.5%	1,466	10.6	0.7
DXG	-11.17	5.9%	1,380	9.9	0.6

Top Mua ròng Tổ chức nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	66.06	18.5%	3,079	6.1	1.1
VHM	38.16	23.5%	7,265	6.7	1.5
FUEVFNVD	23.56	N/A	N/A	N/A	N/A
NVL	23.41	6.5%	1,466	10.6	0.7
DGC	21.94	67.9%	15,720	3.8	2.1

Top Bán ròng Tổ chức nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
EIB	-2,846.12	14.5%	2,223	12.6	1.7
STB	-17.35	11.6%	2,200	10.6	1.2
DXG	-13.69	5.9%	1,380	9.9	0.6
VRE	-13.21	6.6%	909	28.6	1.8
KBC	-8.17	13.1%	2,936	7.3	0.9

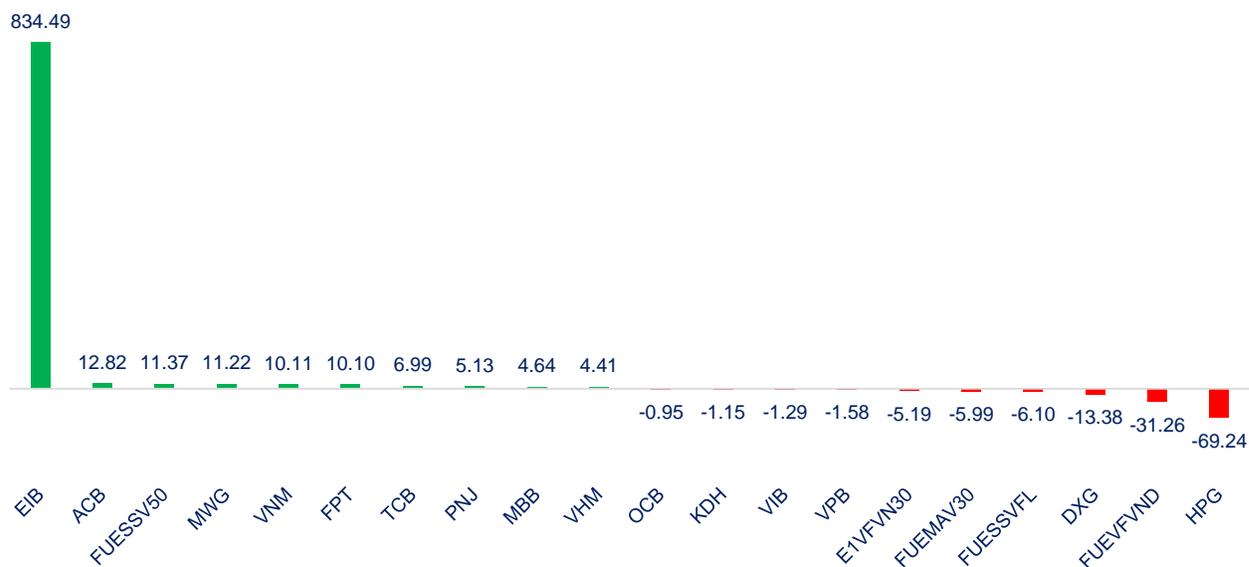


THỐNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

Giá trị giao dịch ròng của tự doanh trong 5 phiên gần nhất (tỷ đồng)



Top cổ phiếu mua/ bán ròng của tự doanh trên HOSE (tỷ đồng)





Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Phó phòng: Hồ Ngọc Việt Cường
cuong.hnv2@shs.com.vn

Tổ trưởng nghiệp vụ: Phan Tấn Nhật
nhat.pt@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,
Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688
Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS,
Số 236-238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,
Số 03 Lê Đình Lý, Phường Vĩnh
Trung, Quận Thanh Khê, Thành
phố Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
Email: contact-dn@shs.com.vn